

**Phụ lục**

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC  
XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VÀ SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH QUẢNG TRỊ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

**Phần I**

**DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**

<b>STT</b>	<b>Tên dịch vụ công</b>	<b>Mã số quy trình</b>	<b>Mức độ dịch vụ công</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Trang</b>
1	Gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	01/XNK.SCT	DVCTT một phần	1.013778.H50	03
2	Thủ tục cấp phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế	02/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.001419.H50	08
3	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	03/XNK.SCT	DVCTT một phần	1.000350.H50	15
4	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	04/XNK.SCT	DVCTT một phần	1.005405.H50	28
5	Thủ tục cấp Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	05/XNK.SCT	DVCTT một phần	1.005406.H50	35

6	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)	06/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.003438.H50	45
7	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	07/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.001062.H50	49
8	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	08/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.000957.H50	54
9	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	09/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.000905.H50	60
10	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	10/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.000890.H50	66
11	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh	11/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.004155.H50	73
12	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt	12/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.004181.H50	80
13	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng	13/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	2.001758.H50	86
14	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất	14/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.000551.H50	92
15	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	15/XNK.SCT	DVCTT toàn trình	1.000477.H50	96

**Phần 2****QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU****Quy trình số: 01/XNK.SCT****QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN  
THỦ TỤC GIA HẠN THỜI GIAN QUÁ CẢNH ĐỐI VỚI HÀNG HÓA QUÁ CẢNH****Mã số TTHC: 1.013778.H50****Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

<b>Quy trình</b>	<b>Đối tượng thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <p>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i>” (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố. Chọn đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Thực hiện Đồng ý, và nhấn nút Nộp trực tuyến.</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <p>1. Văn bản đề nghị gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa của chủ hàng (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p>	

		<p>2. Giấy phép quá cảnh hàng hóa đã được cấp (có ký xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của chủ hàng) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p>3. Văn bản xác nhận của cơ quan Hải quan về tình trạng lô hàng quá cảnh (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p>4. Tờ khai Hải quan của lô hàng quá cảnh (có ký xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của chủ hàng) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p>5. Phí, lệ phí: Chưa quy định</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b></p> <p>Hồ sơ đề nghị cấp Gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận</p>	
--	--	--	--

		một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính với thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPCHCC tỉnh	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ điện tử:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Trực tiếp tham mưu thực hiện các nhiệm vụ sau:</p> <p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại điểm a, Khoản 13, Phụ lục X của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại Khoản 13, Phụ lục X của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Giấy hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> </ul>	3 ngày làm việc

		- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPCHCC tỉnh	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên phòng chuyên môn của Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1,5 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, trả	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC tỉnh:	0,5 ngày làm việc

	kết quả của Sở Công Thương tại TTPCHCC tỉnh	Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>7 ngày làm việc</b>

Quy trình số: 02/SNK.SCT

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH  
THỦ TỤC CẤP PHÉP NHẬP KHẨU SẢN PHẨM THUỐC LÁ ĐỂ KINH DOANH HÀNG MIỄN THUẾ THUỘC  
THẨM QUYỀN CẤP CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

*Mã số TTHC: 1.001419.H50*

*Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương*

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Cấp phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:               <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Công văn của doanh nghiệp kinh doanh hàng miễn thuế đề nghị cho phép nhập khẩu thuốc lá để bán tại cửa hàng miễn thuế theo Mẫu số 03/CV quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 100/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 về kinh doanh tại cửa hàng miễn thuế (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> <li>2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế hoặc Giấy chứng</li> </ol> </li> </ol>	

nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư. Đối với doanh nghiệp đề nghị cấp phép lần đầu phải nộp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

3. Báo cáo tình hình nhập khẩu, tồn kho và tiêu thụ thuốc lá từ đầu năm đến thời điểm đề nghị cấp phép, có xác nhận của Chi cục Hải quan quản lý cửa hàng miễn thuế, kho chứa hàng miễn thuế theo Mẫu số 04/BCNKTKTL phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 100/2020/NĐ-CP (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

5. Phí, lệ phí: Chưa quy định

6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.

8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.

## **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:**

Hồ sơ đề nghị Cấp phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được hướng dẫn

		như trên.	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 100/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về kinh doanh hàng miễn thuế đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại Khoản 10, Điều 18, Mục X, Phần B, Phụ lục V của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị Cấp phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê</li> </ul>	4 ngày làm việc

		duyet hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký. Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	3,5 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc

	Thương		
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>10 ngày làm việc</b>

**Mẫu số 03/CV**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 100/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về  
kinh doanh tại cửa hàng miễn thuế)

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ  
TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ... tháng .... năm .....

V/v đề nghị cấp giấy phép nhập  
khẩu thuốc lá

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ liên lạc:

Số điện thoại:

Số Fax:

Hoạt động kinh doanh miễn thuế phục vụ .....(đối tượng mua hàng) theo:.... (Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư).

Căn cứ tình hình nhập khẩu, tiêu thụ và tồn kho thuốc lá tại Cửa hàng miễn thuế phục vụ .....(đối tượng mua hàng) đến thời điểm .....(Báo cáo cụ thể có xác nhận của cơ quan hải quan gửi kèm theo đây).

Đề nghị [Cơ quan cấp phép] cấp phép nhập khẩu ..... (trị giá tính theo USD) sản phẩm thuốc lá để bán tại cửa hàng miễn thuế phục vụ .....của doanh nghiệp trong thời gian.....

Doanh nghiệp cam kết thực hiện việc nhập khẩu, bán hàng và thanh quyết toán thuế đúng quy định hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- .....
- .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 04/BCNKTKTL

(Ban hành kèm theo Nghị định số 100/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về  
kinh doanh tại cửa hàng miễn thuế)

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ  
Tên doanh nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày tháng năm

**BÁO CÁO**

**Tình hình nhập khẩu, tồn kho và tiêu thụ thuốc lá  
tại Cửa hàng miễn thuế của.....  
Từ ngày.....đến ngày.....**

(Kèm theo công văn số ngày / / 20... của.....)

TT	Loại thuốc lá	Đơn vị tính	Tồn kho đầu kỳ	Số lượng được phép nhập khẩu	Thực hiện nhập khẩu trong kì	Xuất bán trong kì	Xuất khác trong kì (tái xuất, tiêu hủy)*	Tồn kho cuối kỳ
	Tổng số							
1	Trong đó:							
2	Thuốc lá điếu							
3	Xì gà							
	Thuốc lá sợi							
	...							

\*Ghi chú: trường hợp có xuất khác trong kỳ, đề nghị kèm theo chứng từ, tài liệu liên quan (Tờ khai tái xuất đã hoàn thành thủ tục hải quan hoặc Biên bản tiêu hủy thuốc lá)

**XÁC NHẬN CỦA CHI CỤC HẢI QUAN  
QUẢN LÝ CỬA HÀNG MIỄN THUẾ**

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
DOANH NGHIỆP**  
(ký tên và đóng dấu)

**Quy trình số: 03/XNK.SCT**

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN  
THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU  
CỦA THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI KHÔNG CÓ HIỆN DIỆN TẠI VIỆT NAM**

**Mã số TTHC: 1.000350.H50**

**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:               <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu theo mẫu quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> </ol> </li> </ol>	

2. Bản giải trình và hồ sơ chứng minh việc đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 7 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP của Chính phủ (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

3. Giấy chứng minh thư, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với thương nhân nước ngoài là cá nhân (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương và bản sao giấy chứng minh thư, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo pháp luật; báo cáo tài chính và hoạt động của năm trước đó đối với thương nhân nước ngoài là tổ chức kinh tế (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

5. Văn bản xác nhận vốn kinh doanh, số tài khoản tại ngân hàng nơi thương nhân nước ngoài mở tài khoản ở quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà thương nhân nước ngoài đăng ký kinh doanh (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

6. Văn bản xác nhận vốn kinh doanh, số tài khoản tại ngân hàng nơi thương nhân nước ngoài thành lập (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao*

		<p><i>chứng thực qua dịch vụ bưu chính).</i></p> <p>7. Hồ sơ đề nghị cấp phép phải được lập bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt và phải được cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài hoặc cơ quan đại diện ngoại giao của nước ngoài tại Việt Nam chứng nhận và thực hiện hợp pháp hoá lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính).</i></p> <p>5. Phí, lệ phí: Không</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b></p> <p>Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính.</p>	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.	0,5 ngày làm việc

	Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27/9/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP và hướng dẫn của Thông tư Khoản 1 và Khoản 2, Điều 13; Phụ lục II của Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27/9/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam; ban hành kèm theo Thông tư . Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> </ul>	19 ngày làm việc

		- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký. Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	8,5 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC:	0,5 ngày làm việc

	Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>30 ngày làm việc</b>

**Mẫu MĐ-1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu**

*Địa điểm, ngày tháng năm*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU**

Kính gửi: Cơ quan cấp phép

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh):.....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có):.....

Quốc tịch của thương nhân:.....

Địa chỉ: .....

Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:.....

Do:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh): .....

Lĩnh vực hoạt động chính: .....

Vốn điều lệ:.....

Số tài khoản:.....tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website (nếu có):.....

Đại diện theo pháp luật: (đại diện theo thẩm quyền)

Họ và tên: .....

Chức vụ: .....

Quốc tịch: .....

Tóm tắt quá trình hoạt động của thương nhân:

.....  
 .....

**Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu tại Việt Nam đối với nội dung cụ thể như sau:**

Tên giao dịch của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam:.....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:.....

Nhóm hàng đăng ký xuất khẩu<sup>1</sup>.....

Nhóm hàng đăng ký nhập khẩu<sup>2</sup>.....

Người đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố).....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website (nếu có):.....

**Chúng tôi cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu.

**Đại diện có thẩm quyền của thương nhân**  
 (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)<sup>3</sup>

---

<sup>1</sup> Mỗi nhóm hàng xuất khẩu bao gồm các mặt hàng thuộc một chương của biểu thuế

<sup>2</sup> Mỗi nhóm hàng nhập khẩu bao gồm các mặt hàng thuộc một chương của biểu thuế

<sup>3</sup> Dấu áp dụng đối với thương nhân là tổ chức

**PHỤ LỤC II**

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN  
NHẬP KHẨU CỦA THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI KHÔNG CÓ  
HIỆN DIỆN TẠI VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 9 năm 2012 của  
Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

1. Trang bìa

**(ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW...)**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU CỦA THƯƠNG  
NHÂN NƯỚC NGOÀI KHÔNG CÓ HIỆN DIỆN TẠI VIỆT NAM**

Số .....



**Điều 1.** Cho phép.....(ghi bằng chữ in hoa theo tên thương nhân ghi trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)

- Nơi đăng ký thành lập/đăng ký kinh doanh:.....

- Địa chỉ trụ sở chính:.....

- Lĩnh vực hoạt động chính:.....

được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu tại Việt Nam theo các quy định tại Thông tư số.../2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012.

**Điều 2.** Tên Thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

- Tên thương nhân nước ngoài: (ghi bằng chữ in hoa, đậm theo tên thương nhân nước ngoài trong đơn đề nghị).....

- Tên giao dịch bằng tiếng Anh: (ghi bằng chữ in hoa theo tên giao dịch bằng tiếng Anh trong đơn đề nghị).....

- Tên viết tắt: (nếu có).....

### **3. Trang thứ 2**

**Điều 3.** Người đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (ghi theo Đơn đề nghị)

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện. tỉnh/thành phố).....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website (nếu có):.....

**Điều 4.** Người đại diện theo pháp luật của thương nhân nước ngoài

Họ và tên: (ghi bằng chữ in hoa).....Giới tính:.....

Quốc tịch:.....

Hộ chiếu/chứng minh nhân dân số:.....do:.....Cấp  
ngày... tháng... năm..... tại.....

**Điều 5.** Ngành hàng kinh doanh của thương nhân nước ngoài

1. Nhóm hàng xuất khẩu:.....

2. Nhóm hàng nhập khẩu:.....

**Điều 6.** Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu

Giấy chứng nhận này có thời hạn hiệu lực 05 (năm) năm, kể từ ngày được cấp.

**Điều 7.** Giấy chứng nhận này được lập thành 03 (ba) bản gốc: 01 (một) bản cấp cho:... (tên thương nhân nước ngoài theo đơn đề nghị); 01 (một) bản lưu tại (cơ quan cấp phép); 01 (một) bản gửi (cơ quan Hải quan)./.

*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ  
của người ký)*

**Quy trình số: 04/XNK.SCT****QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN  
THỦ TỤC CẤP LẠI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU  
CỦA THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI KHÔNG CÓ HIỆN DIỆN TẠI VIỆT NAM****Mã số TTHC: 1.005405.H50****Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

<b>Quy trình</b>	<b>Đối tượng thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu thực hiện theo Mẫu ban hành kèm theo Thông tư Thông tư số 28/2012/TT-BCT (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> </ol> </li> <li>5. Phí, lệ phí: Không</li> </ol>	

		<p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b>          Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được hướng dẫn như trên.</p>	
<p>Bước 2</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương</p>	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:              - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.              - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27/9/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 3, Điều 12 của Nghị định số 90/2007/NĐ-CP ngày 31/5/2007 của Chính phủ quy định về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	7,5 ngày làm việc
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.</p> <p>Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương,	0,5 ngày

	nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	chuyên Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	5 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>15 ngày làm việc</b>

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ  
QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU**

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh):

.....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có): .....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: .....

Địa chỉ liên lạc tại nước sở tại: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố) .....

Đại diện theo pháp luật: (đại diện theo thẩm quyền)

Họ và tên: .....

Chức vụ: .....

Quốc tịch: .....

Người đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố)

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website (nếu có): .....

Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu

Số: .....

Do: ..... cấp ngày.... tháng.... năm .... tại.....

Số tài khoản ngoại tệ..... tại ngân hàng.....

Số tài khoản tiền Việt Nam..... tại ngân hàng.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email..... Website (nếu có): .....

**Chúng tôi đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu tại Việt Nam đối với nội dung cụ thể như sau:**

Nội dung điều chỉnh: .....

Lý do điều chỉnh: .....

**Chúng tôi cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu.

Đại diện có thẩm quyền của thương nhân  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)<sup>1</sup>

<sup>1</sup> Dấu áp dụng đối với thương nhân là tổ chức

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT  
KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU**

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh):

.....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có): .....

Quốc tịch của thương nhân: .....

Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh):.....

Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số: .....

Do: ..... cấp ngày.....tháng.....năm..... tại.....

Lĩnh vực hoạt động chính: .....

Vốn điều lệ: .....

Số tài khoản: ..... tại Ngân hàng: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website (nếu có): .....

Đại diện theo pháp luật: (đại diện theo thẩm quyền)

Họ và tên: .....

Chức vụ: .....

Quốc tịch: .....

Tên thương nhân (ghi theo tên trên Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu) .....

Tên viết tắt thương nhân (nếu có): .....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: .....

Địa chỉ liên lạc tại nước sở tại: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố) .....

Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu số:.....

Do..... cấp ngày.... tháng.... năm..... tại.....

Ngày hết hạn:.....

Số tài khoản ngoại tệ:..... Tại Ngân hàng:.....

Số tài khoản tiền Việt Nam:..... tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website (nếu có):.....

Nội dung hoạt động của thương nhân: (ghi cụ thể lĩnh vực hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu).....

Người đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam:

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố).....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website (nếu có):.....

**Chúng tôi đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu tại Việt Nam đối với nội dung cụ thể như sau:**

.....

.....

**Chúng tôi cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu.

Đại diện có thẩm quyền của thương nhân  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)<sup>2</sup>

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

---

<sup>2</sup> Dấu áp dụng đối với thương nhân là tổ chức

**Quy trình số: 05/XNK.SCT**

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN  
THỦ TỤC GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU CỦA  
THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI KHÔNG CÓ HIỆN DIỆN TẠI VIỆT NAM**

**Mã số TTHC: 1.005406.H50**

**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:               <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu thực hiện theo Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BCT (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> </ol> </li> <li>5. Phí, lệ phí: Không</li> </ol>	

		<p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b>          Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được hướng dẫn như trên.</p>	
<p>Bước 2</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương</p>	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

<p>Bước 3</p>	<p>Chuyên viên phòng QLTM</p>	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 7 của Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27/9/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP ngày 31/5/2007 của Chính phủ quy định về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	<p>20,5 ngày làm việc</p>
<p>Bước 4</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương</p>	<p>Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.</p> <p>Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	7 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>30 ngày làm việc</b>

*Địa điểm, ngày tháng năm*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU**

Kính gửi: Cơ quan cấp phép

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh).....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có):.....

Quốc tịch của thương nhân:.....

Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)

.....

Giấy phép thành lập (đăng ký kinh doanh) số:.....

do..... cấp ngày.... tháng... năm.... Tại.....

Lĩnh vực hoạt động chính:.....

Vốn điều lệ:.....

Số tài khoản:..... tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website (nếu có):.....

Đại diện theo pháp luật: (đại diện có thẩm quyền)

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

Tên thương nhân (ghi theo tên trên Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu).....

Tên viết tắt (nếu có):.....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:.....

Địa chỉ liên lạc tại nước sở tại: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố).....

Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu số:.....

Do..... cấp ngày... tháng... năm..... tại.....

Ngày hết hạn:.....

Số tài khoản ngoại tệ:..... Tại Ngân hàng:.....

Số tài khoản tiền Việt Nam:..... tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website: (nếu có).....

Nội dung hoạt động của thương nhân: (ghi cụ thể lĩnh vực hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu).....

Người đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam:

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố).....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website (nếu có):.....

**Chúng tôi đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu với nội dung cụ thể như sau:**

1. Lý do đề nghị gia hạn:.....

2. Thời hạn đề nghị được gia hạn thêm:.....

**Chúng tôi xin cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và tài liệu kèm theo.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu.

Đại diện có thẩm quyền của thương nhân  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)<sup>6</sup>

---

<sup>6</sup> Dấu áp dụng đối với thương nhân là tổ chức

MĐ-5

*Địa điểm, ngày tháng năm*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐĂNG KÝ QUYỀN XUẤT KHẨU, QUYỀN NHẬP KHẨU**

Kính gửi: Cơ quan cấp phép

Tên thương nhân: (ghi bằng chữ in hoa, tên trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh):.....

Tên thương nhân viết tắt (nếu có):.....

Quốc tịch của thương nhân:.....

Địa chỉ trụ sở chính: (địa chỉ trên Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)

.....

Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:.....

do:.....cấp ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Lĩnh vực hoạt động chính: .....

Vốn điều lệ:.....

Số tài khoản:.....tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website (nếu có):.....

Đại diện theo pháp luật: (đại diện theo thẩm quyền)

Họ và tên: .....

Chức vụ: .....

Quốc tịch: .....

Tên thương nhân (ghi theo tên trên Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu).....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: .....

Địa chỉ liên lạc tại nước sở tại: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố).....

Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu số:.....

Do .....cấp ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Ngày hết hạn:.....

Số tài khoản ngoại tệ:.....tại Ngân hàng:.....

Số tài khoản tiền Việt Nam:.....tại Ngân hàng:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website: (nếu có).....

Nội dung hoạt động của thương nhân: (ghi cụ thể lĩnh vực hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu):.....

Người đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam:

Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc tại Việt Nam: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố).....

Điện thoại:.....Fax:.....

Email:.....Website (nếu có):.....

**Chúng tôi đề nghị gia hạn và sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập với nội dung cụ thể như sau:**

1. Lý do đề nghị gia hạn:.....
2. Thời hạn đề nghị được gia hạn thêm:.....
3. Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....
4. Nội dung điều chỉnh:.....

**Chúng tôi xin cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và tài liệu kèm theo.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, nhập khẩu.

Đại diện có thẩm quyền của thương nhân  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)<sup>7</sup>

---

<sup>7</sup> Dấu áp dụng đối với thương nhân là tổ chức

**Quy trình số: 06/XNK.SCT**

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH  
THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU CÁC MẶT HÀNG CÓ ẢNH HƯỞNG TRỰC TIẾP ĐẾN  
QUỐC PHÒNG, AN NINH (NHƯNG KHÔNG PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH)**

**Mã số TTHC: 1.003438.H50**

**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <p>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép của thương nhân, trong đó nêu rõ số lượng, mặt hàng nhập khẩu, mục đích, quy trình sử dụng hàng hóa (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> </ul> <p>5. Phí, lệ phí: Không quy định</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực</p>	

		<p>tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b></p> <p>Hồ sơ đề nghị Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh) gửi trực tiếp Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính tại theo thành phần hồ sơ được quy định như trên.</p>	
<p>Bước 2</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương</p>	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại điểm 6, Phụ lục X của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại Khoản c, khoản d, khoản đ Điểm 6, Phụ lục X của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh), nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	9,5 ngày làm việc
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.</p> <p>Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.</p>	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	5 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>17 ngày làm việc</b>

Quy trình số: 07/XNK.SCT

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH  
THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT**

*Mã số TTHC: 1.001062.H50*

*Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương*

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất theo Mẫu 1 quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> <li>5. Phí, lệ phí: Không</li> <li>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử</li> </ol>	

		<p>(email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b>          Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được quy định như trên.</p>	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyên lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 19</p>	1,5 ngày làm việc

		<p>Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại khoản 7, phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.</p> <p>Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<p>Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.</p> <p>Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND</p>	1 ngày làm việc

		tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyên hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>5 ngày làm việc</b>

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT****TÊN THƯƠNG NHÂN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

- Tên thương nhân: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: ..... Số điện thoại: ..... Số fax: ...
- Địa chỉ website (nếu có): .....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm...
- Mã số tạm nhập, tái xuất (nếu có): .....

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Thương nhân) xin kinh doanh tạm nhập, tái xuất:

STT	Mặt hàng	Mã HS (8 số)	Số lượng	Trị giá (USD)

- Công ty nước ngoài bán hàng: .....
- + Theo hợp đồng nhập khẩu số ... ngày ... tháng ... năm ...
- + Cửa khẩu nhập hàng: .....
- Công ty nước ngoài mua hàng: .....
- + Theo hợp đồng xuất khẩu số ... ngày ... tháng ... năm ...
- + Cửa khẩu xuất hàng: .....

(Thương nhân) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về tạm nhập, tái xuất hàng hóa./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân***(Ký tên, ghi rõ họ, tên, chức danh và đóng dấu)*

**Quy trình số: 08/XNK.SCT**  
**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH**  
**THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP TẠM NHẬP, TÁI XUẤT THEO HÌNH THỨC KHÁC**  
**Mã số TTHC: 1.000957.H50**  
**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <p>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Thủ tục Cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <p style="padding-left: 20px;">1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác theo Mẫu 2 quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p style="padding-left: 20px;">2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời nộp bản sao có đóng dấu của thương nhân khi đến nhận kết</i></p>	

*quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

3. Hợp đồng nhập khẩu và hợp đồng xuất khẩu do doanh nghiệp ký với khách hàng nước ngoài: Mỗi loại 1 bản sao có đóng dấu của thương nhân (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời nộp bản sao có đóng dấu của thương nhân khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

4. Báo cáo tình hình thực hiện Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất đã được cấp quy định tại điểm d khoản 1 và điểm d khoản 4 Điều 19 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định tại Phụ V ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính).*

5. Phí, lệ phí: Không

6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.

8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.

## **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:**

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua dịch vụ bưu chính với thành phần hồ sơ được quy định

		như trên.	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại khoản 7, phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị “cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> </ul>	1,5 ngày làm việc

		- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký. Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyên Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC:	0,5 ngày làm việc

	Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>5 ngày làm việc</b>

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TẠM NHẬP, TÁI XUẤT  
THEO HÌNH THỨC KHÁC**

**TÊN THƯƠNG NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

- Tên thương nhân: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: ..... Số điện thoại: ..... Số fax: ...
- Địa chỉ website (nếu có): .....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ...

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Thương nhân) xin tạm nhập, tái xuất:

STT	Mặt hàng	Mã HS (8 số)	Số lượng	Trị giá (USD)

- Mục đích tạm nhập, tái xuất: .....
- Công ty nước ngoài cho thuê/ mượn: .....
- Theo hợp đồng/thỏa thuận số ... ngày ... tháng ... năm ...
- Cửa khẩu nhập hàng: .....
- Cửa khẩu xuất hàng: .....

(Thương nhân) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về tạm nhập, tái xuất hàng hóa./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Quy trình số: 09/XNK.SCT**  
**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH**  
**THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP TẠM XUẤT, TÁI NHẬP**  
**Mã số TTHC: 1.000905.H50**  
**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <p>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <p>1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập theo Mẫu 3 quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p>2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời nộp bản sao có đóng dấu của thương nhân khi đến</i></p>	

	<p><i>nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).</i></p> <p>3. Hợp đồng nhập khẩu và hợp đồng xuất khẩu do doanh nghiệp ký với khách hàng nước ngoài: Mỗi loại 1 bản sao có đóng dấu của thương nhân (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời nộp bản sao có đóng dấu của thương nhân khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).</i></p> <p>4. Báo cáo tình hình thực hiện cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập đã được cấp quy định tại điểm d khoản 1 và điểm d khoản 4 Điều 19 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định tại Phụ V ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính).</i></p> <p>5. Phí, lệ phí: Không</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b></p> <p>Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	
--	---	--

		Quảng Trị hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được quy định như trên.	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại khoản 7, phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm</li> </ul>	1,5 ngày làm việc

		<p>định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</p> <p>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</p>	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.</p> <p>Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<p>Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.</p> <p>Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.</p>	1 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc

	trả kết quả của Sở Công Thương	PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>5 ngày làm việc</b>

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TẠM XUẤT, TÁI NHẬP****TÊN THƯƠNG NHÂN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

- Tên thương nhân: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: ..... Số điện thoại: .....Số fax: ...
- Địa chỉ website (nếu có): .....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Thương nhân) xin tạm xuất, tái nhập:

STT	Mặt hàng	Mã HS (8 số)	Số lượng	Trị giá (USD)

- Mục đích tạm xuất, tái nhập: .....
- Hợp đồng sửa chữa, bảo hành/ Hợp đồng cho thuê, mượn số ... ngày ... tháng ... năm ...
- Cửa khẩu xuất hàng: .....
- Cửa khẩu nhập hàng: .....

(Thương nhân) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về tạm xuất, tái nhập hàng hóa./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân***(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

**Quy trình số: 10/XNK.SCT**  
**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH**  
**THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH CHUYỂN KHẤU**  
**Mã số TTHC: 1.000890.H50**  
**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu theo Mẫu 8 quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> <li>2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời nộp bản sao có đóng dấu của thương nhân khi đến nhận kết</i></li> </ol> </li> </ol>	

*quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

3. Hợp đồng nhập khẩu và hợp đồng xuất khẩu do doanh nghiệp ký với khách hàng nước ngoài: Mỗi loại 1 bản sao có đóng dấu của thương nhân (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời nộp bản sao có đóng dấu của thương nhân khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính).*

4. Báo cáo tình hình thực hiện cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu đã được cấp quy định tại điểm d khoản 1 và điểm d khoản 4 Điều 19 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định tại Phụ V ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính).*

5. Phí, lệ phí: Không

6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.

8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.

## **II. Nộp hồ sơ trực tiếp:**

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được hướng dẫn

		như trên.	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại khoản 7, phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> </ul>	1,5 ngày làm việc

		- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký. Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC:	0,5 ngày làm việc

	Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Công Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>5 ngày làm việc</b>

**Mẫu số 8. : Áp dụng đối với trường hợp kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa****TÊN THƯƠNG NHÂN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

- Tên thương nhân: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: ... Số điện thoại: ... Số fax: ...
- Địa chỉ website (nếu có):.....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm...

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Thương nhân) xin kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa:

<b>STT</b>	<b>Mặt hàng</b>	<b>Mã HS (8 số)</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Trị giá (USD)</b>

- Công ty nước ngoài bán hàng: .....
- + Theo hợp đồng nhập khẩu số ... ngày ... tháng ... năm ...
- + Cửa khẩu nhập hàng: .....
- Công ty nước ngoài mua hàng: .....
- + Theo hợp đồng xuất khẩu số ... ngày ... tháng ... năm ...
- + Cửa khẩu xuất hàng: .....

(Thương nhân) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về kinh doanh chuyên khẩu hàng hóa./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân***(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)**Hồ sơ gửi kèm theo:*

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ đăng ký doanh nghiệp của thương nhân: 1 bản sao có đóng dấu của thương nhân.

- *Hợp đồng nhập khẩu và hợp đồng xuất khẩu: mỗi loại 1 bản sao có đóng dấu của thương nhân.*

- *Báo cáo tình hình thực hiện Giấy phép kinh doanh chuyên khẩu đã được cấp trước đó: 1 bản chính.*

**Quy trình số: 11/XNK.SCT**  
**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH**  
**CẤP MÃ SỐ KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT HÀNG HÀNG THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH**  
**Mã số TTHC: 1.004155.H50**  
**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <p>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <p style="padding-left: 20px;">1. Văn bản đề nghị cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh theo Mẫu 8 quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p style="padding-left: 20px;">2. Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận về việc doanh nghiệp nộp số</p>	

tiền ký quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

3. Tài liệu chứng minh doanh nghiệp sở hữu kho, bãi hoặc hợp đồng thuê kho, bãi phục vụ kinh doanh tạm nhập, tái xuất thực phẩm đông lạnh theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

4. Văn bản của cơ quan điện lực nơi doanh nghiệp có kho, bãi xác nhận về việc kho, bãi có đủ nguồn điện lưới để vận hành các công-ten-nơ lạnh theo sức chứa (*Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính*).

5. Phí, lệ phí: Không

6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.

8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.

9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**II. Nộp hồ sơ trực tiếp:**

		Hồ sơ đề nghị cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được quy định như trên.	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 8 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh</li> </ul>	3 ngày làm việc

		phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.	
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký. Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyên Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1,5 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo	0,5 ngày làm việc

	Thương	cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>7 ngày làm việc</b>

**Áp dụng đối với hàng thực phẩm đông lạnh**

**TÊN DOANH NGHIỆP**                      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
Số: ...    ....., ngày ... tháng ... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh**

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

1. Tên doanh nghiệp: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: ... Số điện thoại: ... Số fax: ...
  - Địa chỉ website (nếu có): .....
  - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Doanh nghiệp) xin cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh.

2. Kho, bãi chuyên dùng để phục vụ việc kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh của doanh nghiệp:

STT	Tên Kho, bãi	Địa chỉ kho, bãi	Hình thức sở hữu (Thuộc sở hữu hoặc kho thuê)	Sức chứa (m <sup>2</sup> /công-ten-nơ)	Ghi chú
1	.....	.....	.....	.....	.....
2	.....	.....	.....	.....	.....

3. Nguồn điện để bảo quản hàng thực phẩm đông lạnh:

- Điện lưới (số lượng trạm biến áp, công suất từng trạm biến áp).
- Máy phát điện dự phòng (số lượng máy phát điện; nhãn hiệu, công suất và số serie của từng máy).
- Thiết bị cắm điện chuyên dùng (số lượng).

4. Hồ sơ kèm theo gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp): 1 bản sao có đóng dấu của doanh nghiệp.

- Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận việc doanh nghiệp nộp tiền ký quỹ theo quy định: 1 bản chính.

- Văn bản của cơ quan điện lực xác nhận về việc kho, bãi của doanh nghiệp có nguồn điện lưới đủ để vận hành các công-ten-nơ lạnh theo quy định: 1 bản chính.

- Tài liệu, giấy tờ chứng minh về kho, bãi và các trang thiết bị nêu tại mục 2 và 3 nêu trên.

(Doanh nghiệp) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

## Quy trình số: 12/XNK.SCT

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH  
THỦ TỤC CẤP MÃ SỐ KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT HÀNG HÓA CÓ THUẾ TIÊU THỤ  
ĐẶC BIỆT**

*Mã số TTHC: 1.004181.H50*

*Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương*

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:             <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Văn bản đề nghị cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt theo Mẫu 2 quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> </ol> </li> </ol>	

		<p>2. Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận về việc doanh nghiệp nộp số tiền ký quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p>5. Phí, lệ phí: Không</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b>          Hồ sơ đề nghị cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được quy định như trên.</p>	
<p>Bước 2</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương</p>	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

		<p>cho người nộp hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 8 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.	0,5 ngày làm việc

	Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,25 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải

			quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>7 ngày làm việc</b>

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP MÃ SỐ KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT  
HÀNG HOÁ CÓ THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT**

**TÊN DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hoá có thuế tiêu thụ đặc biệt**

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

1. Tên doanh nghiệp: .....

- Địa chỉ trụ sở chính: ... Số điện thoại: ... Số fax: ...

- Địa chỉ website (nếu có): .....

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Doanh nghiệp) xin cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hoá có thuế tiêu thụ đặc biệt.

2. Hồ sơ kèm theo gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp): 1 bản sao có đóng dấu của doanh nghiệp.

- Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận việc doanh nghiệp nộp tiền ký quỹ theo quy định: 1 bản chính.

(Doanh nghiệp) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về tạm nhập, tái xuất hàng hóa./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Quy trình số: 13/XNK.SCT**  
**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH**  
**THỦ TỤC CẤP MÃ SỐ KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT HÀNG HÓA ĐÃ QUA SỬ DỤNG**  
**Mã số TTHC: 2.001758.H50**  
**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Văn bản đề nghị cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng theo Mẫu 3 quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> <li>2. Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận về việc doanh nghiệp nộp số</li> </ol> </li> </ol>	

		<p>tiền ký quỹ theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</p> <p>5. Phí, lệ phí: Không</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b>          Hồ sơ đề nghị cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được hướng dẫn như trên.</p>	
<p>Bước 2</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương</p>	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả</li> </ul>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

		<p>cho người nộp hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 8 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	3,5 ngày làm việc
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.	0,5 ngày làm việc

	Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải

			quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>7 ngày làm việc</b>

**Mẫu số 03. Áp dụng đối với hàng hóa đã qua sử dụng**  
**TÊN DOANH NGHIỆP                      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng**

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

1. Tên doanh nghiệp: .....

- Địa chỉ trụ sở chính: ... Số điện thoại: ... Số fax: ...

- Địa chỉ website (nếu có): .....

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Doanh nghiệp) xin cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng.

2. Hồ sơ kèm theo gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp): 1 bản sao có đóng dấu của doanh nghiệp.

- Văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận việc doanh nghiệp nộp tiền ký quỹ theo quy định: 1 bản chính.

(Doanh nghiệp) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về tạm nhập, tái xuất hàng hóa./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

**Quy trình số: 14/XNK.SCT**  
**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH**  
**THỦ TỤC CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG/ CẤP LẠI MÃ SỐ KINH DOANH TẠM NHẬP, TÁI XUẤT**  
**Mã số TTHC: 1.000551.H50**  
**Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương**

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> <li>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</li> <li>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</li> <li>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính</i>).</li> </ol> </li> <li>5. Phí, lệ phí: Không</li> <li>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện</li> </ol>	

		<p>tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b></p> <p>Hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được hướng dẫn như trên</p>	
<p>Bước 2</p>	<p>Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương</p>	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</li> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại điểm d, khoản 8 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	<p>Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký.</p> <p>Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.</p>	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc

	UBND tỉnh		
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>5 ngày làm việc</b>

## Quy trình số: 15/XNK.SCT

## QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH

## THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA CẤM XUẤT KHẨU, CẤM NHẬP KHẨU; HÀNG HÓA TẠM NGỪNG XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU; HÀNG HÓA CẤM KINH DOANH THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Mã số TTHC: 1.000477.H50

Áp dụng tại cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Công Thương

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người nộp hồ sơ	<p><b>I. Nộp hồ sơ trực tuyến:</b></p> <p>1. Truy cập Cổng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>2. Đăng ký/ Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ.</p> <p>3. Nhập từ khóa để tìm kiếm DVCTT, tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ công “<i>Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật</i>”. (1), chọn Cơ quan thực hiện là Tỉnh/thành phố, đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Trị (2), Chọn đơn vị thực hiện là Sở Công Thương.</p> <p>4. Cập nhật đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <p>1. Văn bản đề nghị quá cảnh hàng hóa nêu rõ mặt hàng (tên hàng, mã HS, số lượng, trị giá); phương tiện vận chuyển; tuyến đường vận chuyển (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết</i></p>	

		<p><i>quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính).</i></p> <p>2. Hợp đồng vận tải (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có chữ ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (.pdf) thì đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu khi đến nhận kết quả hoặc gửi bản sao chứng thực qua dịch vụ bưu chính).</i></p> <p>5. Phí, lệ phí: Không</p> <p>6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tuyến/trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động.</p> <p>8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.</p> <p>9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của Sở Công Thương được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.</p> <p><b>II. Nộp hồ sơ trực tiếp:</b>          Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị hoặc qua đường dịch vụ bưu chính theo thành phần hồ sơ được hướng dẫn như trên.</p>	
Bước 2	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở	<p>1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp /hoặc trực tuyến /hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>2. Kiểm tra thành phần hồ sơ:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử;</p>	0,5 ngày làm việc

	Công Thương	<p>chuyên lãnh đạo phòng chuyên môn; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tra cứu, trích xuất dữ liệu CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành phần hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.</li> </ul> <p>3. Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý Thương mại - Sở Công Thương</p>	
Bước 3	Chuyên viên phòng QLTM	<p>Rà soát, kiểm tra hồ sơ:</p> <p>Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP đến cơ quan cấp phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 9 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Chuyển Bước 4</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ: Từ chối hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật, nêu rõ lý do.</li> <li>- Tham mưu Lãnh đạo phòng trình Lãnh đạo Sở xem xét hồ sơ và ký thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.</li> <li>- Phối hợp với Văn thư Sở đóng dấu vào dự thảo văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do/ Văn bản từ chối đã được ký duyệt theo quy định, chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại TTPVHCC tỉnh.</li> </ul>	1,5 ngày làm việc

Bước 4	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Sở Công Thương	Xác nhận trên phần mềm một cửa về kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đăng ký. Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại TTPVHCC chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận kết quả của Sở Công Thương, chuyển Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, chuyển Chuyên viên phụ trách xử lý	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý, trình Lãnh đạo Văn phòng, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp không phê duyệt, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực của VP UBND tham mưu UBND tỉnh trả lời tổ chức và nêu rõ lý do.	1 ngày làm việc
Bước 7	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận một cửa của UBND tỉnh chuyển hồ sơ, kết quả liên thông cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc
Bước 8	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm PVHCC: Xác nhận trên phần mềm kết quả TTHC đã có tại bộ phận một cửa; thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả (hoặc trả qua dịch vụ bưu chính công ích), vào sổ giao nhận kết quả; thu phí, lệ phí (nếu có)	0,5 ngày làm việc
Nhận	Người nộp hồ	Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tuyến/ hoặc trực tiếp/ hoặc	Không

kết quả	sơ	qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	tính vào thời gian giải quyết
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>5 ngày làm việc</b>

**Mẫu số 02.****TÊN THƯƠNG NHÂN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...

....., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: [Cơ quan cấp phép]

- Tên thương nhân: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: ... Số điện thoại: ... Số fax: ...
- Địa chỉ website (nếu có):.....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm...
- Mã số tạm nhập, tái xuất (nếu có): ...

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (Thương nhân) xin kinh doanh tạm nhập, tái xuất:

STT	Mặt hàng	Mã HS (8 số)	Số lượng	Trị giá (USD)

- Công ty nước ngoài bán hàng: .....
- + Theo hợp đồng nhập khẩu số ... ngày ... tháng ... năm ...
- + Cửa khẩu nhập hàng: .....
- Công ty nước ngoài mua hàng: .....
- + Theo hợp đồng xuất khẩu số ... ngày ... tháng ... năm ...
- + Cửa khẩu xuất hàng: .....

(Thương nhân) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này và cam kết thực hiện theo đúng các quy định về tạm nhập, tái xuất hàng hóa./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**  
(Ký tên, ghi rõ họ, tên, chức danh và đóng dấu)

Hồ sơ gửi kèm theo:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 1 bản sao có đóng dấu của thương nhân.

- Hợp đồng nhập khẩu và hợp đồng xuất khẩu do thương nhân ký với khách hàng nước ngoài: mỗi loại 1 bản sao có đóng dấu của thương nhân.

- Báo cáo tình hình thực hiện Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất đã được cấp: 1 bản chính.